

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NĂM HỌC 2025-2026 CẤP HỌC MẦM NON

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2025 của UBND xã Quỳ Châu)

TT	Đơn vị	Số điểm m trườn g lẻ	Nhà trẻ											Mẫu giáo												
			Nhóm trẻ						Số cháu nhà trẻ					Số lớp						Số học sinh						
			Tổng số	Chia ra			T.đó		Tổng số	Chia ra			T.đó		Tổng số	Chia ra			T.đó		Tổng số	Chia ra			T.đó	
				3-12 tháng tuổi	13-24 tháng tuổi	25-36 tháng tuổi	Bán trú	Khôn g bán trú		3-12 thán g tuổi	13-24 tháng tuổi	25-36 tháng tuổi	Bán trú	Khô ng bán trú		3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi	Bán trú	Khôn g bán trú		3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi	Bán trú	Khôn g bán trú
1	MN Châu Hội		3			3	3		70		12	58	70		10	1	2	7	10		271	76	90	105	271	
2	MN Châu Nga		2			2	2		44		16	28		4	1	1	2	4		113	44	27	42	113		
3	MN Châu Hạnh		2			2	2		45			45	45	8		2	6	8		242	69	78	95	242		
4	MN Thị trấn		3			3	3		72		9	63	72	10	3	4	3	10		292	75	112	105	292		
			0						0					0						0						
I	Cộng MN Công lập		10	0	0	10	10	0	231	0	37	194	187	0	32	5	9	18	32	0	918	264	307	347	918	0
1			0						0					0						0						
2			0						0					0						0						
3			0						0					0						0						
4			0						0					0						0						
5			0						0					0						0						
6			0						0					0						0						
7			0						0					0						0						
II	Cộng MN Tư thực		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
III	Tổng nhóm MG, NT độc lập		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
	TỔNG CỘNG		10			10	10		231		37	194	187		32	5	9	18	32		918	264	307	347	918	

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NĂM HỌC 2025-2026 CẤP HỌC TIỂU HỌC

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2025 của UBND xã Quỳ Châu)

STT	Trường	Số điểm trường lẻ	Số lớp						Số học sinh					
			Tổng số	Trong đó					Tổng số	Trong đó				
				Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5		Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
1	PTDT BT TH Châu Hội		11	3	2	2	2	2	331	84	54	61	61	71
2	TH Châu Hội 2	1	12	2	2	3	3	2	253	45	50	57	52	49
3	TH Châu Nga		8	2	1	1	2	2	205	43	32	35	43	52
4	TH Châu Hạnh 1	1	12	1	3	3	2	3	259	40	58	55	50	56
5	TH Châu Hạnh 2	2	13	3	3	2	2	3	284	50	57	61	61	55
6	TH Thị trấn Tân Lạc		19	4	3	4	4	4	617	138	104	113	126	136
9														
I	Cộng công lập	4	75	15	14	15	15	16	1949	400	355	382	393	419
1														
2														
3														
4														
5														
II	Cộng ngoài công lập													
	TỔNG CỘNG	4	75	15	14	15	15	16	1949	400	355	382	393	419

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NĂM HỌC 2025-2026 CẤP HỌC TRUNG HỌC CƠ SỞ
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2025 của UBND xã Quỳ Châu)

STT	Trường	Số điểm trường lẻ	Số lớp					Học sinh				
			Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó			
				Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9		Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
1	PTDT BT THCS Hội Nga		13	3	4	3	3	544	135	157	136	116
2	THCS Hạnh Thiết		23	6	6	6	5	952	253	242	252	205
3	PTDT NT THCS Quỳ Châu		12	3	3	3	3	415	105	104	103	103
4												
13												
26	Cộng công lập	0	48	12	13	12	11	1911	493	503	491	424
15												
16												
20												
21												
26	Cộng ngoài công lập	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	TỔNG CỘNG	0	48	12	13	12	11	1911	493	503	491	424